

PHÒNG GIÁO DỤC & ĐT TX ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG MN TRÀNG LƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO

*Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non năm học 2021- 2022
(Thông tư 36/2017/TT/BGDĐT, ngày 28/12/2017 ban hành quy chế thực hiện công khai đối
với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân)*

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	07	Số m ² trẻ em
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	07	
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	02	
III	Số điểm trường	02	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường	6.850.3 m ²	
V	Tổng diện tích sân chơi (m ²)	2.600m ²	
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	280 m ²	2,03 m ²
2	Diện tích phòng ngủ(m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	203 m ²	
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	276,78 m ²	
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	0	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m ²)	60 m ²	
7	Diện tích phòng học đa chức năng (m ²)	40 m ²	
8	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	70 m ²	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (đơn vị tính: Bộ)		
1	Số thiết bị, đồ dùng , đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	09 bộ/ 09 nhóm/ lớp	
2	số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	02/02 sân chơi	
IX	Tổng số thiết bị điện tử- tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (Máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số)	4 máy tính bảng, 01 bục giảng thông minh, 04 máy tính bàn, 5 máy kidmart, 04 ti vi	07 trẻ / 1 máy
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		
1	Bộ đồ chơi vận động thông minh	04 bộ đồ chơi vận động thông minh	

Số lượng						
XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² / trẻ em	
			Chung	Nam/ Nữ	Chung	Nam/ Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh	x	0	x	0	x
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh	0	0	0	0	0

(*Theo Quyết định số [14/2008/QĐ-BGDĐT](#) ngày 07/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số [27/2011/TT-BYT](#) ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	

Tràng Lương, ngày 09 tháng 09 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phong